

Số: 63/QĐ-TTUD

Bình Dương, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-SKH&CN ngày 11/01/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 28/TB-SKH&CN ngày 30/6/2023 về việc xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của phòng Hành chính - Tổng hợp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (đính kèm biểu 4).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính - Tổng hợp và các phòng thuộc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thảo

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ

Chương: 417



QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 63/QĐ-TTUD ngày 19/7/2023 của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Dvt: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
1	2		3		3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp	6.420	6.420	-	
1	Thu sự nghiệp	6.420	6.420	-	
II	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được khấu trừ hoặc để lại	5.235	5.235	-	
1	Chi sự nghiệp	5.235	5.235	-	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			-	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	65	65		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	65	65		
	* Đã trừ tiết kiệm theo quy định				